| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TC**<br>TỈNH TRÀ VINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập -Tự do -Hạnh phúc** |

Bản án số: 27/2022/HSST
Ngày: 30-6-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Tiên Nghiệm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

Bà Huỳnh Thị Thu Hương.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Thạch Thị Minh Châu - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Xuân Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Trường A, sinh ngày 22/6/2000, tại huyện TC, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp PT 2, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh P và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: 01 (ngày 09/4/2020 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 09/7/2020); nhân thân: Không tốt (nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/01/2022 đến ngày 18/01/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Ngô Văn B, sinh năm 2001 (vắng mặt);

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Chị Nguyễn Thị Nhã P, sinh năm 2003 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp TĐ, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Anh Phan Tuấn D, sinh năm 2001 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp CG, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Anh Nguyễn Trường Nhật H, sinh năm 2003 (vắng mặt);

Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp PT 1, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

*Người làm chứng:*

Anh Phạm Thanh P, sinh năm 1972 (có mặt);

Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh ngày 20/9/2007 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp PT 2, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Anh Trần Quốc T, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp TĐ, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

*Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn Thị Huỳnh N:* Anh Phạm Thanh P, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp PT 2, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 15/01/2022, bị cáo Phạm Trường A đang ở nhà thuộc ấp PT 2, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh thì bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy đá, nhằm mục đích vừa sử dụng, vừa bán lại để kiếm lời. Do bị cáo không có điện thoại nên bị cáo mượn điện thoại của em gái tên là Nguyễn Thị Huỳnh N, sử dụng mạng xã hội facebook của bị cáo có nick name "*TA*" nhắn tin với đối tượng tên K, có nick name "*K*" (không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể) để hỏi mua 01 (một) tép ma túy đá với giá 400.000 đồng thì K đồng ý. Bị cáo nói Khánh chạy xe đến khu vực đường đanl, gần nhà bị cáo gặp để giao dịch mua bán ma túy đá.

Sau khi nhắn tin xong, bị cáo trả lại điện thoại cho Huỳnh N, rồi lấy xe đạp của cha bị cáo là Phạm Thanh P đến khu vực đường đanl thuộc ấp PT 2, xã HT thì gặp K đang điều khiển xe mô tô, kiểu Wave, màu đỏ (không rõ biển kiểm soát). Khi gặp nhau, Khánh ném 01 (một) khẩu trang y tế, màu xanh, bên trong chứa 01 (một) tép ma túy đá xuống đường đanl và nói với bị cáo "*nó đó*", bị cáo đưa cho K số tiền 400.000 đồng, rồi K bỏ đi, còn bị cáo nhặt khẩu trang y tế đi về nhà. Trên đường đi về nhà, bị cáo mở khẩu trang y tế ra kiểm tra thấy có 01 (một) tép ma túy đá và ném bỏ khẩu trang y tế nêu trên. Sau đó, bị cáo về nhà vào phòng riêng, lấy tép ma túy đá phân ra thành 02 (hai) tép ma túy đá nhỏ, bị cáo định lấy 01 (một) tép nhỏ để sử dụng thì thấy bà nội của bị cáo nên không sử dụng mà đem 02 (hai) tép ma túy đá cất giấu dưới bụi chuối gần nhà bị cáo.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Ngô Văn B gọi vào điện thoại của Huỳnh N qua mạng xã hội Facebook nhờ N cho bị cáo gặp để B nói chuyện. Khi đó, B hỏi bị cáo "*Còn đồ không, lấy cho anh một cái 300.000 đồng?*", bị cáo trả lời "*còn, mới lấy về, anh đang ở đâu?*", B nói B đang ở nhà Th, bị cáo nói "*Giờ này,*

*em không có xe đi*", B nói "*Biên cũng không có xe*" nên bị cáo nói "*Vậy để em đạp xe đạp từ từ lên*" thì B đồng ý và B nói với bị cáo lấy dụng cụ sử dụng ma túy trả cho Th, vì bị cáo đã lấy của Th trước đó. Sau đó, bị cáo trả điện thoại cho Huỳnh N, rồi lấy dụng cụ sử dụng ma túy và đi ra chỗ bụi chuối, lấy 01 (một) tép ma túy đá, còn 01 (một) tép cất giấu lại vị trí cũ, rồi cất giấu tép ma túy đá ở phần cổ xe đạp, điều khiển xe đạp đến quán cà phê của Nguyễn Chí L, bị cáo thấy Võ Đức H đang uống cà phê nên nhờ H chở lên đây chút và H đồng ý nên bị cáo gửi xe đạp tại quán cà phê. Khi H chở bị cáo đến đầu đường vào nhà Th thì bị cáo xuống xe, còn H chạy xe về.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến nhà Th, bị cáo thấy T đang ngồi trước cửa, bị cáo đi vào trong nhà thì bị cáo gặp B, Th, cùng lúc đó bị cáo lấy 01 (một) tép ma túy đá ra bán cho B với giá 300.000 đồng, B đưa tiền cho bị cáo 100.000 đồng, còn 200.000 đồng, B nói thiếu bị cáo thì bị cáo đồng ý và bị cáo đưa dụng cụ sử dụng ma túy cho B. Sau đó, B lấy tép ma túy đá ra sử dụng với Th, còn bị cáo, T ngồi uống rượu, bia.

Khi uống hết rượu bia, thức ăn thì T đi ra phía trước, còn bị cáo nói chuyện với B, B nói với bị cáo "*Làm vài hơi đi*", bị cáo trả lời "*Thôi, em không chơi đâu*", B nói "*Anh em không à, chơi đi*", bị cáo không trả lời, lúc đó B bỏ nỏ có ma túy trước mặt B rồi B đi ra ngoài, lúc này bị cáo lấy nỏ ma túy hít một hơi, khi bị cáo vừa hít ma túy đá xong thì Biên đi vào ngồi cùng với bị cáo và Th. Tại thời điểm này, Phan Tuấn D và Nguyễn Trường Nhật H đang uống rượu, bia tại nhà Huỳnh Minh Đ nên Đ điện thoại cho B rủ B qua nhà Đ để uống rượu, bia nhưng B nói với Đ là B đang uống rượu, bia tại nhà Th cùng với Th và bị cáo. Sau đó, Đ nói cho D và H biết là B, Th và bị cáo đang nhậu tại nhà Th nên D và H cùng rủ nhau hùn tiền mua ma túy của bị cáo để sử dụng nên D và H nghỉ uống rượu, bia rồi D điều khiển xe gắn máy, hiệu SYM, loại Elegant, màu đỏ đen trắng, biển kiểm soát 84AH-009.15, chở H qua nhà Th.

Khi D, Hào đến nhà Th thì gặp T ngồi trước nhà, D và H vào nhà gặp B, Th và bị cáo nên D, H ngồi nói chuyện, lúc này Th đi vệ sinh. Khi đó, D và H thấy có nỏ ma túy nên D và H xin hút một, hai hơi ma túy đá thì hết nên Dy hỏi bị cáo "*Anh ơi, có chỗ nào lấy đồ không?, lấy dùm em một cái 300.000 đồng*", bị cáo trả lời là "*có, ngồi đó đi, tao với T đi mua mồi nhậu sẵn tao ghé lấy luôn cho*" thì D đồng ý, không nói gì thêm rồi H lấy 250.000 đồng đưa cho D hùn tiền mua ma túy đá nhưng D lấy 200.000 đồng, trả H lại 50.000 đồng nên H lấy 50.000 đồng đưa cho bị cáo để mua thức ăn để uống rượu, bia. Sau đó, bị cáo kêu T đi mua thức ăn với bị cáo thì T nói xe tao không có đèn, cùng lúc đó H đưa chìa khóa xe gắn máy, biển kiểm soát 84AH-009.15, màu đỏ đen trắng cho bị cáo điều khiển chở T đi. Khi đi được một đoạn thì bị cáo nói với T "*Tao ghé nhà lấy đồ chút*" nên bị cáo chở Toàn về đến trước nhà, bị cáo kêu Toàn đợi ngoài xe, còn bị cáo một mình đến chổ cất giấu ma túy, lấy 01 (một) tép ma túy còn lại, cầm trên tay phải và đi ra điều khiển xe chở T đi trên đường nhựa hướng từ ấp PT 2, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh ra hướng Quốc lộ để đi đến khu vực Công ty MP mua thức ăn uống rượu, bia. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, cùng ngày, khi bị cáo chở T chạy trên đường nhựa, hướng từ ấp PT 2, xã HT đi ra Quốc lộ

thuộc ấp PT 2, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh thì bị lực lượng Công an phát hiện yêu cầu bị cáo và T dừng xe lại kiểm tra. Khi phát hiện lực lượng Công an, bị cáo dừng xe, tay phải đang cầm trên tay 01 (một) gói nylon trong suốt được hàn kín, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể rắn trong suốt, nghi là chất ma túy, bị cáo buông tay, bỏ tép ma túy xuống lề đường, bên tay phải theo chiều đi và bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của bị cáo: 01 (một) gói nylon trong suốt, bên trong gói có chứa nhiều hạt tinh thể rắn trong suốt được hàn kín nghi là chất ma túy được niêm phong (ký hiệu 01); 01 (một) xe mô tô, hiệu SYM, loại Elegant, màu đỏ đen trắng, biển kiểm soát 84AH-009.15, đã qua sử dụng và tiền Việt Nam: 185.000 đồng.

Tại kết luận số 32/KLGĐ ngày 17/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Tinh thể rắn trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon, được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,0846 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Phạm Trường A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vụ án như sau:

Về trách nhiệm hình sự:

Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Trường A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; các Điều 50 và 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Trường A từ 07 đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự; phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC trả cho Nguyễn Trường G 01 (một) xe gắn máy, hiệu SYM, loại Elegant, màu đỏ đen trắng, biển kiểm soát 84AH-009.15, đã qua sử dụng; trả cho Nguyễn Thị Nhã P 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone XS, màu vàng, có gắn sim 0867.086.561. Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu tiêu hủy 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa bên ngoài có chữ STING không có nắp đậy, 01 ống thủy tinh trong suốt có 01 đầu tròn và 01 (một) ống hút nhựa sọc trắng) của Nguyễn Văn Th và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam

100.000 đồng của bị cáo. Tiếp tục quản lý số tiền 85.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi thi hành án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả ; hoàn toàn phù hợp với những lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phạm Trường A là người đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vào khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đã bán 01 (một) tép ma túy, giá 300.000 đồng cho Ngô Văn B tại nhà Nguyễn Văn Th thuộc ấp TĐ, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (Ngô Văn B và Nguyễn Văn Th hùn tiền với nhau mua ma túy). Đến khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 01 năm 2022, trên đường đi giao ma túy cho Phan Tấn D, đến khu vực đường nhựa thuộc ấp PT 2, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ 01 (một) gói nylon, trong suốt, được hàn kín, bên trong gói nylon, có chứa chất tinh thể rắn, trong suốt là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng được giám định là 0,0846 gam. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Trường A đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Cho nên bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-HS ngày 23/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và không bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật; những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét thấy, ma túy rất có tác hại đối với bản thân người sử dụng, vì nó sẽ huỷ hoại sức khoẻ, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, sống buông thả, dễ vi phạm pháp luật, …. Đối với xã hội sẽ gia tăng các tệ nạn như: Lừa đảo, trộm cắp, giết người, mại dâm, băng nhóm...và ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục. Vì lẽ đó, trong thời gian qua, các cấp chính quyền đã tích cực tuyên truyền

bằng nhiều hình thức và nhà nước cũng đã ban hành Luật phòng chống ma túy nhưng tệ nạn này vẫn chưa giảm đáng kể mà có chiều hướng ngày một gia tăng, nhất là trong lực lượng thanh, thiếu niên.

Cho nên, việc bị cáo mua bán trái phép chất ma túy 02 lần cho người khác sử dụng để kiếm lời là đã phạm tội, hành vi đó nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cố ý xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, vì bản thân bị cáo nhiều lần sử dụng ma túy đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không biết sửa chữa, điều đó cho thấy bị cáo bất chấp, xem thường pháp luật. Hiện nay, trên địa bàn huyện Tiểu Cần xảy ra nhiều điểm nóng về an ninh trật tự, nhất là tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy ngày một gia tăng và có tính chất rất phức tạp, gây xôn xao dư luận và bất bình trong quần chúng nhân dân. Cho nên cần thiết phải tuyên cho bị cáo mức án tù có thời hạn như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thì mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho mọi người, như vậy mới đáp ứng được yêu cầu phục vụ tình hình chính trị tại địa phương.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo; bị cáo có trình độ học vấn thấp, ông nội bị cáo tên Nguyễn Văn B là Liệt sĩ nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về hình phạt bổ sung và về vật chứng vụ án: Xét thấy cần xử lý như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Đối với đối tượng tên K bán ma túy cho bị cáo có dấu hiệu của tội mua bán trái phép chất ma túy, nhưng chưa xác định được lai lịch và địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở để xử lý. Do đó, đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC tiếp tục xem xét, xử lý sau.

Đối với Ngô Văn B, Nguyễn Văn Th, Phan Tuấn D và Nguyễn Trường Nhật H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Tiểu Cần ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính xong nên không xem xét.

Đối với Trần Quốc T, Nguyễn Thị Huỳnh N, Phạm Thanh P, Nguyễn Trường G, Nguyễn Thị Nhã P không biết việc mua bán trái phép ma túy của bị cáo nên không xem xét.

[4] Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:**

Bị cáo Phạm Trường A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

**Về trách nhiệm hình sự:**

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 50 và 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Trường A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2022.

**Về hình phạt bổ sung:**

Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

**Về vật chứng vụ án:**

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa bên ngoài có chữ STING không có nắp đậy, 01 (một) ống thủy tinh trong suốt có 01 (một) đầu tròn và 01 (một) ống hút nhựa sọc trắng của Nguyễn Văn Th; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam 100.000 đồng của bị cáo; giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần tiếp tục quản lý số tiền 85.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

**Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Trường A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để xin xét xử phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Trà Vinh;

- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện TC;
- Cơ quan Điều tra và THA hình sự Công an huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Ủy ban nhân dân xã HT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Tiên Nghiệm**